

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về đào tạo trực tuyến của trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-BLĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-LTT-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-LTT-TC ngày 11 tháng 4 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1301/LĐTĐ-BXH-TCGDNN ngày 14 tháng 4 năm 2020 về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh – Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đào tạo trực tuyến của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tuyển sinh – Đào tạo và các đơn vị có liên quan của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TS-ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**QUY ĐỊNH VỀ ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

*(Kèm theo Quyết định số 313/QĐ-LTT-ĐT ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Hiệu
trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về đào tạo trực tuyến bao gồm: những quy định chung; tổ chức và quản lý đào tạo; tổ chức lớp học; tổ chức dạy học; kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến;
2. Quy định này áp dụng cho các môn học được chọn giảng dạy trực tuyến thuộc các chương trình đào tạo Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đào tạo trực tuyến

1. Đào tạo trực tuyến (sau đây viết tắt là ĐTTT) là hình thức đào tạo có sử dụng kết nối mạng để thực hiện việc dạy và học: giảng viên giảng bài, Học sinh sinh viên (HSSV) lấy tài liệu học tập, tương tác với học liệu điện tử, giao tiếp giữa HSSV với nhau và với giảng viên;
2. Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,...

Điều 3. Mục đích của đào tạo trực tuyến

Mục đích của ĐTTT để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, giảm số giờ học lý thuyết trên lớp học truyền thống, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập của HSSV.

Điều 4. Quy trình đào tạo trực tuyến

Quy trình ĐTTT là quy trình hỗ trợ và phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, bao gồm các thành phần chính như: cổng đào tạo trực tuyến, hệ thống quản lý học tập (Phần mềm PMT-EMS); học liệu điện tử; các phương thức tương tác (diễn đàn trao đổi; chat, thảo luận trực tuyến,...); hệ thống kiểm tra; đánh giá HSSV; giảng viên, HSSV; quản trị hệ thống.



Chương 2

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 5. Cấu trúc nội dung môn học trực tuyến

1. Cấu trúc của môn học trực tuyến phải được thể hiện rõ: Nội dung môn học, mục tiêu (kiến thức, kỹ năng, thái độ) của môn học và yêu cầu về năng lực mà HSSV đạt được sau khi kết thúc môn học; học liệu; phương pháp và kế hoạch học tập, giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của HSSV....;

2. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo, chương trình chi tiết của môn học, kiến thức được cô đọng hóa, có tính sư phạm cao, dễ sử dụng, đáp ứng được nhu cầu tự học của HSSV. Bài giảng điện tử phải được Trưởng bộ môn, Trưởng khoa duyệt và phải thông qua Ban xét duyệt bài giảng trực tuyến của Nhà trường trước khi Giảng viên giảng dạy và gửi cho HSSV;

3. Nội dung học tập đưa lên mạng phải tuân thủ theo các quy định Pháp luật.

Điều 6. Phương thức tương tác trong môn học trực tuyến

1. Có các phương thức tương tác khác nhau trong học trực tuyến: diễn đàn trao đổi, chat, thảo luận trực tuyến, ... Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng HSSV tham gia mà giảng viên có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp;

2. Trước khi trao đổi, giảng viên và HSSV phải lưu ý kiểm tra nội dung cho phù hợp với quy định của việc sử dụng hệ thống ĐTTT và quy định của Pháp luật;

3. Nội dung trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giảng viên và HSSV khác;

4. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

Điều 7. Tổ chức lớp học

1. Việc tổ chức lớp học trực tuyến được thực hiện theo lớp học truyền thống (lớp học trực tiếp tại trường) và được duy trì bằng các phần mềm, ứng dụng đào tạo trực tuyến của Nhà trường xây dựng do Hiệu trưởng quy định;

2. Lớp học trực tuyến có thể một hoặc ghép nhiều lớp học chung một học phần (môn học) có cùng bậc học do 01 giảng viên giảng dạy. Lớp học trực tuyến được tổ chức thực hiện sao cho phù hợp nhất với điều kiện thực tế của trường và của khoa chủ quản môn học;

3. Môn học được chọn giảng dạy trực tuyến thuộc các chương trình đào tạo Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Mỗi chương trình đào tạo, Trưởng khoa chọn các môn học trực tuyến phải đảm bảo sao cho tất cả HSSV phải được học ít nhất 01 môn học trực tuyến và phải thông báo đến HSSV được biết trước;

5. Môn học trực tuyến là môn học chính thức trong chương trình đào tạo, việc quản lý lớp theo Quy chế đào tạo và Quy định đào tạo trực tuyến hiện hành của trường;

6. Thời khóa biểu các môn học trực tuyến được công bố công khai tại cổng Giáo viên và HSSV trên tài khoản cá nhân của GV và HSSV;

7. Thao tác sử dụng phần mềm ứng dụng đào tạo trực tuyến phải theo tài liệu hướng dẫn của trường và được cung cấp đầy đủ cho GV, HSSV để thực hiện.

Điều 8. Tổ chức hoạt động dạy và học trực tuyến

1. Kế hoạch giảng dạy môn học trực tuyến cần được cung cấp cho HSSV trước khi môn học bắt đầu, bao gồm: Bài giảng trực tuyến; Tài liệu học tập; Công cụ, phương thức học trực tuyến; Nhiệm vụ của HSSV; Hình thức kiểm tra, đánh giá; Thời hạn hoàn thành các nội dung học tập;

2. Tổ chức thành lập các ban:

- Ban xét duyệt bài giảng trực tuyến để xét duyệt bài giảng trực tuyến của Giảng viên trước khi đưa lên hệ thống để cung cấp cho HSSV. Thành phần Ban xét duyệt bao gồm: Hiệu trưởng - Trưởng ban, các Phó Hiệu trưởng chuyên môn - Phó trưởng ban, Trưởng phòng Tuyển sinh – Đào tạo, các Trưởng khoa, Trưởng bộ môn là thành viên;

- Ban hỗ trợ xây dựng bài giảng trực tuyến để chuẩn bị về cơ sở vật chất, trang thiết bị để giảng viên xây dựng bài giảng trực tuyến. Thành phần gồm: Hiệu trưởng - Trưởng ban, 01 Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng ban và các thành viên do Hiệu trưởng quyết định.

3. GV phải gửi bài giảng đã duyệt lên hệ thống cho HSSV trước 1 tuần theo lịch dạy. Trước khi gửi bài giảng lên hệ thống cho HSSV thì GV phải gửi trước cho Trưởng khoa, Trưởng bộ môn phụ trách môn học để duyệt, sau khi đã thống nhất ở khoa thì gửi cho Ban xét duyệt. Một môn học trực tuyến phải có ít nhất hai giảng viên tham gia soạn và thống nhất tài liệu, bài giảng trực tuyến, số cột điểm và hình thức kiểm tra đánh giá;

4. Thời gian học tập và các hoạt động trong một ngày học trực tuyến có thể thực hiện linh hoạt tùy thuộc vào điều kiện và tình hình thực tế của trường;

5. Một ngày học trực tuyến không quá 5 giờ (45 phút/giờ học lý thuyết), trong đó mỗi giờ học trực tuyến có tối thiểu từ 20 - 30 phút giảng dạy; thời gian còn lại để GV trao đổi, giải đáp thắc mắc, giao bài tập cho HSSV, cụ thể:

- Thời khóa biểu giảng dạy: 2 tiết/buổi/môn dạy, các trường hợp đặc biệt 3 tiết/buổi/môn dạy. HSSV được nghỉ giải lao 10 phút trước khi bắt đầu học môn học tiếp theo (nếu có);

- Số tiết dạy của môn học trong chương trình đào tạo bao gồm số tiết dạy trực tuyến và 05 tiết dạy ôn tập ở lớp tại trường.

6. Trước khi giảng dạy giảng viên phải có giáo án môn học để việc dạy và học có chất lượng.

Điều 9. Kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến

1. Các hình thức kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến:

- Kiểm tra thường xuyên trực tuyến được thực hiện chủ yếu bằng hình thức thảo luận nhóm hoặc bằng các hình thức kiểm tra, đánh giá khác do giảng viên giảng dạy tự quyết định;

- Kiểm tra định kỳ trực tuyến được thực hiện theo kế hoạch về kiểm tra định kỳ trong chương trình môn học, thực hiện bằng hình thức thảo luận nhóm, kiểm tra trắc nghiệm hoặc kiểm tra viết, chấm điểm tiểu luận do các giảng viên giảng dạy thống nhất và thông qua tổ bộ môn quyết định;

- Kiểm tra, thi kết thúc môn học trực tuyến được thực hiện theo lịch thi tập trung tại Trường với các hình thức thi trắc nghiệm, viết, vấn đáp, bài tập lớn hoặc tiểu luận.

2. Yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá đào tạo trực tuyến

Việc kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, minh bạch, đánh giá được đúng năng lực của HSSV và tránh được các hiện tượng gian lận nhất là đối với việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến. Khi HSSV làm kiểm tra trực tuyến bắt buộc phải mở camera đang quay hình ảnh HSSV trực tiếp làm kiểm tra.

3. Công nhận kết quả kiểm tra, đánh giá trực tuyến

Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ hoặc thi, kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức trực tuyến (trực tiếp hoặc gián tiếp) được công nhận giá trị tương đương như đối với các hình thức kiểm tra, đánh giá truyền thống. Kết quả kiểm tra, đánh giá trực tuyến được ghi vào bảng điểm trong hồ sơ học tập và công nhận trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, được dùng làm cơ sở cho việc tham gia đánh giá kỹ năng nghề và công nhận để tiếp tục học liên thông với các trình độ đào tạo khác.

4. Các quy định khác về tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá và công nhận kết quả học tập trong đào tạo trực tuyến được thực hiện theo quy định của Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 3

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của Nhà trường

1. Nhà trường trang bị các phần mềm và ứng dụng đào tạo trực tuyến. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để GV biên soạn bài giảng và giảng dạy trực tuyến;

2. Xây dựng các quy định cụ thể về đào tạo trực tuyến;

3. Công bố công khai các quy định liên quan đến đào tạo, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Nhà trường;

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho các giảng viên và cán bộ hỗ trợ bài giảng trực tuyến;

5. Quản lý tài khoản và danh sách giảng viên, HSSV tham gia ĐTTT;

6. Quản trị, duy trì và phát triển hệ thống ĐTTT và kiểm tra, giám sát các hoạt động ĐTTT.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của giảng viên bộ môn

1. Thời gian giảng dạy trực tuyến được tính vào định mức giờ giảng của GV theo quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên giảng dạy bậc Cao đẳng và Trung cấp hiện hành của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Giảng viên giảng dạy môn học trực tuyến bảo đảm sự tham gia học tập đầy đủ của học sinh, sinh viên; Giảng viên căn cứ thống kê điểm danh giờ học trực tuyến của người học trên hệ thống phần mềm PMT-EMS để thực hiện điểm danh lớp học phần trên phần mềm PMT-EMS như điểm danh lớp học truyền thống;
3. Giảng viên phải cung cấp tài khoản và mật khẩu của giờ dạy trực tuyến cho Nhà trường khi có yêu cầu;
4. Giảng viên giảng dạy môn học trực tuyến phải ghi hình giờ giảng trực tuyến để lưu trữ tại hệ thống của trường và cá nhân theo hướng dẫn. GV được toàn quyền sử dụng tập tin ghi hình và có nhiệm vụ cung cấp cho HSSV khi có yêu cầu. Thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu để làm minh chứng và ghi chép hồ sơ, sổ sách (sổ tay giảng viên, sổ đầu bài, ...) trong đào tạo theo quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng như lớp học truyền thống;
5. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử; kỹ năng dạy học qua mạng; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp HSSV qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy;
6. Giảng viên phải có mặt tại phòng dạy trực tuyến trước giờ dạy 10 phút, có giáo án cho buổi giảng; Soạn bài giảng điện tử; Chuẩn bị học liệu điện tử (ghi hình, thu âm) phục vụ giảng dạy qua mạng trong quá trình trình bày bài giảng; Thiết kế các bài tập tình huống; thiết kế hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan; Giảng viên gửi bài giảng trực tuyến lên hệ thống cho HSSV trước khi thực hiện giảng dạy 01 tuần; kiểm tra, giám sát, khuyến khích việc tham gia học tập của HSSV;
7. Giảng viên có trách nhiệm tạo diễn đàn trao đổi, trả lời câu hỏi và giải đáp các thắc mắc đối với những vấn đề chung của môn học, nhắc nhở HSSV hoàn thành tiến độ của môn học và kiểm soát các thông tin HSSV đưa lên hệ thống ĐTTT;
8. Giảng viên nhắc nhở HSSV không chia sẻ màn hình học trực tuyến, không cho phép người ngoài lớp học trực tuyến tham gia học trực tuyến và không cho phép HSSV đưa lên hệ thống ĐTTT các tài liệu, hình ảnh, âm thanh, ... khi chưa được phép;
9. Giảng viên phải chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận đưa lên hệ thống ĐTTT;
10. Giảng viên phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định về dạy học qua mạng;
11. Giải quyết kịp thời những thắc mắc của HSSV trong quá trình học, thi, kiểm tra, đánh giá; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 24 giờ kể từ khi HSSV đưa ra câu hỏi; hỗ trợ HSSV giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của HSSV.

H
:G
NG
ION
HỒ
MINH

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập

1. Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập nhận và tổng hợp các trường hợp xin phép vắng học trực tuyến của HSSV hoặc phụ huynh học sinh để gửi đến GV bộ môn và phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác sinh viên;
2. Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập triển khai kịp thời các kế hoạch, thông báo, quy định, ... về học trực tuyến của Nhà trường đến HSSV và phụ huynh học sinh của lớp chủ nhiệm, cố vấn;
3. Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập phối hợp với GV bộ môn thường xuyên theo dõi, nhắc nhở tình hình học tập trực tuyến của HSSV lớp chủ nhiệm, cố vấn và thông báo kịp thời đến phụ huynh học sinh (đối với Học sinh hệ 9+).

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của HSSV

1. HSSV được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của môn học, được giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong vòng 24 giờ;
2. Hình ảnh HSSV hoặc hình ảnh đại diện của HSSV khi xuất hiện trên màn hình trực tuyến phải nghiêm túc, lịch sự và có văn hóa. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam;
3. HSSV phải tự bảo vệ tài khoản của mình, nghiêm cấm cung cấp tài khoản và mật khẩu của lớp học trực tuyến cho người ngoài lớp học; phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống ĐTTT; không được chia sẻ màn hình học trực tuyến; không cho người ngoài lớp học trực tuyến tham gia học trực tuyến; không được đưa lên hệ thống ĐTTT các tài liệu, hình ảnh, âm thanh, ... khi chưa được phép và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định. Nếu HSSV vi phạm sẽ bị cấm thi kết thúc môn học trực tuyến;
4. HSSV phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống ĐTTT theo đúng thời hạn quy định và người học phải tham gia học trực tuyến ít nhất 70% thời lượng môn học;
5. HSSV phải chủ động theo dõi và thực hiện nghiêm túc các kế hoạch, thông báo, quy định, ... về học trực tuyến của Nhà trường trên Trang thông tin điện tử của Nhà trường;
6. Trong quá trình tham gia học trực tuyến, HSSV phải tôn trọng ý kiến của các thành viên khác; đợi sự cho phép của giảng viên khi muốn phát biểu; không cướp lời khi người khác đang phát biểu; tự động tắt micro (mute) khi không phát biểu để tránh gây nhiễu và tạp âm trong giờ học; để thiết bị học trực tuyến ở chế độ yên lặng và cố gắng ngồi học tại một không gian yên tĩnh, hạn chế tạp âm; Khi gặp các vấn đề về kỹ thuật không khắc phục được, cần bình tĩnh và không gây ồn ào, báo cáo với GV hoặc bộ phận hỗ trợ kỹ thuật qua hộp chat (nên tham gia vào lớp học trước 10 phút khi giờ học trực tuyến bắt đầu).

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của quản trị hệ thống (Ban hỗ trợ xây dựng bài giảng trực tuyến)

1. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến ĐTTT; được hướng dẫn, chuyên gia công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định;

2. Quản trị hệ thống có nhiệm vụ xây dựng quy trình lưu trữ, bảo mật cơ sở dữ liệu và nội dung bài giảng của GV;
3. Quản trị hệ thống chịu trách nhiệm lưu trữ toàn bộ quá trình tổ chức dạy học và xác nhận thông tin môn học khi có yêu cầu;
4. Quản trị hệ thống tạo và cấp phát tài khoản cho toàn bộ người dùng trên hệ thống;
5. Quản trị hệ thống có quyền đưa ra khỏi hệ thống các nội dung, thông tin trái quy định và không phù hợp với mục đích của hệ thống ĐTTT mà không cần thông báo cho các thành viên;
6. Theo dõi, giám sát việc ĐTTT và kịp thời báo cáo cho lãnh đạo Nhà trường.

Chương 4

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Những hành vi bị nghiêm cấm và xử lý vi phạm

1. Những hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia dạy và học trực tuyến:
 - a) Tuyên truyền chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;
 - b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;
 - c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;
 - d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;
 - e) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, ấn phẩm bị cấm;
 - f) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân;
2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, mã độc, vi-rút máy tính; đánh cắp thông tin; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.
3. Nghiêm cấm các hành vi lưu trữ, sao chép, phát tán bài giảng có trong hệ thống của Nhà trường khi chưa được phép.
4. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của Nhà trường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định này, phòng Tuyển sinh – Đào tạo phối hợp với các phòng, khoa, trung tâm có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy trực tuyến, chuẩn bị học liệu điện tử, đưa các môn học giảng dạy trực tuyến vào chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực dạy học trực tuyến cho giảng viên, tư vấn và hỗ trợ HSSV tham gia học trực tuyến, quản lý và giám sát quá trình dạy – học trực tuyến.

2. Duy trì hệ thống ĐTTT của Nhà trường, cập nhật và hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo theo hướng hội nhập quốc tế về ĐTTT.

3. Quy định này được áp dụng chính thức từ học kỳ 2 năm học 2019 – 2020. Trong quá trình áp dụng, Nhà trường sẽ điều chỉnh, bổ sung quy định này để phù hợp với tình hình thực tiễn về đào tạo trực tuyến tại trường.

